

Số: **274/2022/QĐST-HNGĐ**

*Ba vì , ngày 20 tháng 6 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 236/2022/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phùng Ngọc T – sinh năm 1985

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T1 – sinh năm 1993

Đều cùng địa chỉ: Thôn BT, xã CL, huyện Ba Vì, Tp Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phùng Ngọc T và chị Nguyễn Thị T1.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phùng Ngọc T và chị Nguyễn Thị T1.

2.2. Về con chung: Có 03 con chung là cháu Phùng Thị Thu H sinh ngày 23/8/2012 ; cháu Phùng Thị Phương T2 sinh ngày 06/11/2014 và cháu Phùng Thị Anh

T3 , sinh ngày 26/4/2018.

*Vấn đề nuôi dưỡng con chung:* Giao hai cháu Phùng Thị Thu H và cháu Phùng Thị Phương T2 cho anh T được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu tròn đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự yêu cầu thay đổi khác.

Giao cháu Phùng Thị Anh T3 cho chị T1 được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu tròn đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự yêu cầu thay đổi khác.

*Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung:* Tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T và chị T1 đến khi anh chị có yêu cầu hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh T, chị T1 được quyền qua lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2.3. Tài sản riêng, tài sản chung, công sức đóng góp : Không yêu cầu giải quyết.

2.4. Công nợ chung: Không có

2.5. Án phí: Anh T tự nguyện chịu 150.000đ ( *Một trăm năm mươi nghìn*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Anh T đã nộp 300.000đ ( *Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0060252 ngày 27/5/2022, nay hoàn trả anh T 150.000đ( *Một trăm năm mươi nghìn*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Anh T, chị T1.
- VKSND huyện Ba Vì
- UBND xã CL
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**(ĐÃ KÝ)**

**Vũ Thị Phương Lan**

